

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THUẬN THÀNH  
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập-Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2019/HS-ST  
Ngày: 09-04-2019

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN THÀNH, TỈNH BẮC NINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Vương Thị Hà.

*Các Hội thẩm dân nhân:* Ông Lê Bá Thành và bà Nguyễn Thị Kim Dung

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trịnh Thị Yến - Thư ký TAND huyện Thuận Thành.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 04 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 11/2019/TLST-HS ngày 15 tháng 02 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2019/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 03 năm 2019 và Thông báo số 02/2018/TB-TA ngày 25 tháng 03 năm 2019 về việc thay đổi thời gian mở phiên tòa đối với các bị cáo:

**1. Vũ Văn H**, sinh năm 1996; Hộ khẩu thường trú: thôn B, xã L, huyện C, tỉnh H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 5/12; con ông Vũ Văn H1 và bà Ngô Thị M; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/12/2018 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh, có mặt tại phiên tòa.

**2. Đỗ Anh Ph**, sinh năm 1999; hộ khẩu thường trú: thôn Q, xã H, huyện B, tỉnh H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12; con ông Đỗ Thế N và bà Vũ Thị Q; Vợ, con: chưa có; Tiền án, Tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/12/2018 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam công an tỉnh Bắc Ninh, có mặt tại phiên tòa.

**Bị hại:** 1. Bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1961; Trú tại: thôn Ng, xã Tr, huyện T, tỉnh B;

2. Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1952; Trú tại: thôn Ng, xã Tr, huyện T, tỉnh B;

3. Bà Vương Thị M, sinh năm 1970; Trú tại: thôn Ng, xã Ng, huyện T, tỉnh B;

4. Ông Trần Bá G, sinh năm 1955; Trú tại: thôn Đ, xã Ng, huyện T, tỉnh B;  
*(các bị hại đều vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).*

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Rạng sáng ngày 03/12/2018, tại đoạn đường quốc lộ 38 thuộc địa phận huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh, Vũ Văn H và Đỗ Anh Ph đã liên tiếp thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác, cụ thể như sau:

Đêm mùng 02, rạng sáng ngày 03 tháng 12/2018, Đỗ Anh Ph chở Vũ Văn H bằng xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Gravita, màu vàng đen, không có biển kiểm soát đi theo đường quốc lộ 38 sang huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh để chơi. Do không có tiền chi tiêu cá nhân nên Ph và H rủ nhau đi xem có gia đình nào ở ven đường quốc lộ 38 để tài sản sơ hở thì trộm cắp. Khi đi đến đoạn đường thuộc thôn Ng, xã Tr, huyện T, H và Ph nhìn thấy 01 chiếc xe rửa bằng kim loại dùng để chở vật liệu xây dựng ở rìa đường nhưng không khóa bảo vệ - là xe của Bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1961 trú tại thôn Ng, xã Tr, huyện T để trước cửa nhà. Ph dừng xe lại, H xuống xe kiểm tra thấy trên xe rửa có chứa rác thải sinh hoạt rồi H kéo ngược chiếc xe và ngồi lên xe mô tô để Ph chở đi. Khi đi được khoảng 200m, Ph và H nhìn thấy có 01 chiếc xe cải tiến để ở rìa đường nhưng không có người trông giữ và không khóa bảo vệ - là xe của Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1950 trú tại phố Ch, thôn Ng, xã Tr. Ph và H bàn bạc với nhau trộm cắp chiếc xe cải tiến trên nhưng thấy quán ăn đêm chéch bên kia đường vẫn bật đèn nên Ph và H tiếp tục kéo xe rửa đi hết khu dân cư đến khu vực cánh đồng thì H xuống xe đổ hết rác trên xe rửa và để lại chiếc xe rửa ở đó. Sau đó, Ph chở H quay lại chỗ có xe cải tiến rồi dừng xe lại, H xuống xe đi đến lấy xe cải tiến thì thấy hai bên sườn xe có các cánh cửa gỗ xếp ở cạnh. Vì tay đau nên H đứng cạnh giới thiệu Ph vào lấy xe cải tiến. Ph bỏ cửa gỗ ra khỏi xe và kéo ngược chiếc xe cải tiến, ngồi lên xe mô tô để H điều khiển xe mô tô đi đến chỗ

để xe rùa. Tại đây, Ph và H dùng dây cao su có sẵn ở xe buộc cố định cangk xe cải tiến vào phía sau xe mô tô rồi để xe rùa lên thùng xe cải tiến và dùng dây thép lấy được ở gần đó buộc xe rùa vào xe cải tiến. Sau đó, Ph điều khiển xe mô tô chở H đi về Hải Dương theo đường quốc lộ 38. Khi đi đến thôn Ng, xã Ng, huyện T thì H và Ph nhìn thấy 01 khung xe cải tiến để ở rìa đường – là tài sản của Bà Vương Thị M, sinh năm 1970 để ở cửa nhà. Ph và H xuống khênh khung xe cải tiến úp ngược lên xe cải tiến đã lấy trước đó và dùng dây cao su, dây thùng có sẵn buộc các xe với nhau rồi tiếp tục đi xe mô tô và kéo xe cải tiến đi về. Khi đi đến địa phận thôn Đ, xã Ng, huyện T thì Ph và H nhìn thấy ở khu đất đang xây dựng cạnh đường quốc lộ 38 có hàng rào sắt B40 bị đổ - đó là tài sản của Ông Trần Bá G, sinh năm 1955 trú tại thôn Đ, xã Ng, huyện T. H và Ph dùng xe, xuống kiểm tra thấy có thể tháo rời hàng rào nên H rút cột tuýt sắt của hàng rào ra để bê 02 tấm lưới B40 lên xe. Khi H đang bê tấm lưới thứ hai lên xe thì bị Công an xã Nghĩa Đạo, huyện Thuận thành phát hiện. H bỏ chạy thoát, còn Ph bị bắt giữ cùng vật chứng gồm: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Gravita, màu vàng đen, không có biển kiểm soát, 01 ống kim loại hình trụ tròn (cột sắt), 02 khung hàng rào bằng kim loại, 01 khung xe cải tiến, 01 xe cải tiến và 01 xe rùa.

Ngày 04/12/2018, khi biết hành vi của mình là sai trái và không thể trốn tránh nên H đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Thành đầu thú.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Thành đã trưng cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Thuận Thành định giá đối với số tài sản mà các bị cáo đã chiếm đoạt.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 47 ngày 10/12/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Thuận Thành kết luận: Tổng giá trị tài sản tại thời điểm bị chiếm đoạt thấp nhất có giá 3.100.000đ, trong đó: 01 ống kim loại hình trụ, đường kính 8cm, dài 274cm có giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt là 350.000đ; 02 khung hàng rào bằng lưới kim loại B40, có giá tại thời điểm bị chiếm đoạt là 2.750.000đ

Tại bản kết luận định giá tài sản số 48 ngày 10/12/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Thuận Thành kết luận: Tổng giá trị tài sản tại thời điểm bị chiếm đoạt có giá là: 1.850.000đ, trong đó: 01 khung xe cải tiến được làm bằng ống tuýt sắt trị giá tại thời điểm bị chiếm đoạt là 750.000đ; 01 xe cải tiến được làm bằng tôn và ống tuýt sắt, có 02 bánh hơi trị giá tại thời

điểm bị chiếm đoạt là 1.050.000đ; 01 xe rửa được làm bằng tôn và ống tuýp trị giá tại thời điểm bị chiếm đoạt là 50.000đ.

Tổng giá trị tài sản mà Ph và H đã chiếm đoạt là 4.950.000đ

Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh, Vũ Văn H và Đỗ Anh Ph đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản như đã nêu trên.

Từ những tình tiết nêu trên, Cáo trạng số: 11/CTr -VKS ngày 15/02/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh truy tố Vũ Văn H và Đỗ Anh Ph phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo Đỗ Anh Ph khai nhận về hành vi của bản thân như sau: Ph có quen biết Vũ Văn H, rạng sáng ngày 03/12/2018, H và Ph rủ nhau sang huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh để trộm cắp tài sản. Ph chở H bằng xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, Gravita, màu vàng đen, không có biển kiểm soát đi dọc theo đường quốc lộ 38 sang huyện Thuận Thành và đã trộm cắp được: 01 khung xe cải tiến và 01 xe rửa tại địa bàn xã Tr; trộm cắp được: 01 xe cải tiến, 01 ống kim loại hình trụ, 02 khung hàng rào tại địa bàn xã Ng, huyện T. Khi đang bê khung hàng rào thứ hai thì bị phát hiện, H bỏ chạy thoát còn Ph bị bắt giữ cùng xe mô tô và số tài sản trộm cắp được. Chiếc xe mô tô mà Ph và H điều khiển đi trộm cắp là mượn của một người quen tên là T ở B, H . Ngoài Ph và H không có ai khác tham gia vào việc trộm cắp tài sản.

Bị cáo Vũ Văn H xác nhận toàn bộ lời khai của Ph tại phiên tòa là đúng. Sau khi Ph bị bắt, ngày 04/12/2018 H đã đến Công an huyện Thuận Thành để đầu thú vì bản thân đã nhận thức được hành vi sai trái.

Bị hại gồm Bà Nguyễn Thị V, Ông Nguyễn Văn C, Bà Vương Thị M và Ông Trần Bá G đều vắng mặt tại phiên tòa nhưng tại cơ quan điều tra và đơn xin xử vắng mặt đã trình bày: họ bị mất tài sản vào ngày 03/12/2018, cụ thể: bà V bị mất 01 xe rửa, ông C bị mất 01 xe cải tiến, bà M bị mất 01 khung xe cải tiến, ông G bị mất 02 đoạn hàng rào bằng kim loại và 01 ống thép hình trụ. Các bị hại đều xác nhận đã được Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Thành trả lại tài sản bị chiếm đoạt, do vậy không yêu cầu bồi thường gì. Bà V, bà M đề nghị xét xử các bị cáo theo pháp luật. Ông C và ông G xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành thực hành quyền công tố tại phiên tòa đã đưa ra những chứng cứ, lý lẽ, kết luận Vũ Văn H và Đỗ Anh Ph phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”. Sau khi phân tích hành vi phạm tội, căn cứ vào nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố Vũ Văn H và Đỗ Anh Ph phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.
  - Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 và 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt Vũ Văn H và Đỗ Anh Ph mỗi bị cáo từ 06 đến 08 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam.
  - Trách nhiệm dân sự: không xem xét giải quyết.
- Bị cáo H và Ph nhất trí với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận.
- Tại lời nói sau cùng, các bị cáo xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang và kết quả khám nghiệm hiện trường, phù hợp với vật chứng thu giữ và lời khai của bị hại. Căn cứ vào Kết luận định giá tài sản và các tài liệu trong hồ sơ có đủ cơ sở kết luận: Sáng ngày 03/12/2018, tại địa bàn xã Trạm Lộ và xã Nghĩa Đạo huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh, Vũ Văn H và Đỗ Anh Ph đã liên tiếp thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác, cụ thể chiếm đoạt 01 xe rùa trị giá 50.000đ của gia đình Bà Nguyễn Thị V ở thôn Ng, xã Tr; 01 xe cải tiến trị giá 1.050.000đ của gia đình Ông Nguyễn Văn C ở phố Ch, Ng, Tr; 01 khung xe cải tiến trị giá 750.000đ của gia đình Bà Vương Thị M ở thôn Ng, xã Ng; 01 ống kim loại hình trụ tròn trị giá 350.000đ và 02 khung hàng rào trị giá 2.750.000đ của gia đình Ông Trần Bá G ở thôn Đ, xã Ng. Tổng trị giá tài sản các bị cáo chiếm đoạt là 4.950.000đ (*Bốn triệu chín trăm nghìn đồng*). Vũ Văn H và Đỗ Anh Ph có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên hành vi nêu trên của các bị cáo đã phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Việc truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành đối với Vũ Văn H và Đỗ Anh Ph là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, đồng thời ảnh hưởng xấu tới trật tự trị an tại địa phương. Hành vi của các bị cáo đã vi phạm pháp luật hình sự nên cần xử lý nghiêm khắc để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Đây là vụ án đồng phạm nhưng mang tính giản đơn, các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội không có sự bàn bạc, câu kết chặt chẽ do đó không phải tội phạm có tổ chức. Vũ Văn H và Đỗ Anh Ph cùng rủ nhau đi trộm cắp tài sản, cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội nên hai bị cáo có vị trí, vai trò ngang nhau.

Xét về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của từng bị cáo thì thấy: Cả hai bị cáo đều chưa có tiền án, tiền sự, nhưng thường xuyên vắng mặt tại nơi cư trú mà không trình báo với cơ quan có thẩm quyền. Các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; Bị hại Nguyễn Văn C và Trần Bá G xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo nên các bị cáo cùng được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Riêng bị cáo Vũ Văn H còn được hưởng thêm một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự vì có hành vi đầu thú; Cả hai bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Căn cứ vào tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của người phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy: trong buổi sáng sớm ngày 03/12/2018 các bị cáo liên tiếp thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của nhiều người, bản thân các bị cáo cũng thường xuyên vắng mặt tại nơi cư trú, không có nghề nghiệp và nơi làm việc ổn định do vậy cần áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo. Mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp.

Về vật chứng vụ án: Đối với số tài sản mà các bị cáo chiếm đoạt đã trả lại đầy đủ cho chủ sở hữu. Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Gravita, màu vàng đen mà các bị cáo sử dụng đi trộm cắp, qua điều tra xác minh xác định được là tài sản của anh Lê Văn T, sinh năm 1990, địa chỉ: M, T, B, H và là vật chứng trong vụ án trộm cắp tài sản. Do vậy Cơ quan CSĐT tách chiếc xe mô tô và đã có văn bản thông báo với Công an huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương để phối hợp xử lý là phù hợp với quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận được tài sản và không có yêu cầu gì nên không xem xét giải quyết.

Án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 136 và Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1. Tuyên bố Vũ Văn H và Đỗ Anh Ph phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.
  2. Xử phạt Vũ Văn H 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 04/12/2018.
  3. Xử phạt Đỗ Anh Ph 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 03/12/2018.
  4. Tạm giam mỗi bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo việc thi hành án.
  5. Án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.
  6. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.
- Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt hoặc ngày niêm yết công khai bản án.

### **Nơi nhận:**

- TAND, VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND, CCTHADS huyện Thuận Thành;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**(Đã ký)**

**Vương Thị Hà**